

Lời nói đầu

Mình muốn mọi người xem phần này để hiểu nguồn gốc những tri thức này và mong mọi người tiếp thu với thái độ **phản biện cao độ** trước khi đọc phần sau.

Xin chào các bạn!

Đây là cuốn sách được nhóm tác giả biên soạn và tổng hợp từ nhiều nguồn: các cuốn sách giáo dục sớm, các website, các khóa học, v...v... với mục đích để dạy chính con mình, đồng thời chia sẻ cho các thành viên khác trong gia đình để cùng tham gia và xây dựng một môi trường giáo dục thống nhất với mục đích cuối cùng là nuôi dạy nên những đứa trẻ khỏe mạnh, thông minh và đức độ. Hướng tiếp cận của chúng tôi là đi từ những lý luận và thực hành của “Phương án 0 tuổi”, sau đó bổ sung lý luận và thực hành của các phương pháp khác, cố gắng thu thập hết tinh hoa của nhân loại trong lĩnh vực giáo dục sớm để có một giáo trình tổng hợp nhất và phù hợp nhất. Thời gian đầu, mặc dù chỉ là lý thuyết cóp nhặt, nhưng chúng tôi tin thế giới làm được, chúng ta cũng sẽ làm được. Theo thời gian, với sự thực hành trong thực tế, chúng tôi sẽ bổ sung thêm các kinh nghiệm và điều chỉnh cả về lý thuyết lẫn thực hành. Vì thế, cuốn sách sẽ liên tục được phát triển để tiến tới những tri thức đúng nhất và phù hợp nhất.

Chúng tôi cũng muốn chia sẻ với cộng đồng vì chúng tôi biết rằng, nếu muốn con mình phát triển, nó phải được sống trong một đất nước phát triển, mà muốn đất nước phát triển thì chỉ có 1 con đường: đạo tạo nguồn nhân lực cho cả dân tộc, để cùng nhau đoàn kết và xây dựng đất nước. Lịch sử đã chứng minh, chỉ khi đoàn kết, dân tộc Việt Nam mới tạo nên sức mạnh chiến thắng mọi kẻ

thù. Mặc dù chúng ta đang sống trong hòa bình, người Việt Nam không còn phải cầm súng ra chiến trường, không còn phải chiến đấu và hi sinh cho độc lập dân tộc, nhưng chúng ta đang bị các nước khác xâm lăng về mặt kinh tế. Sắp tới đây, khi WTO mở cửa, quá trình toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ, người Việt Nam sẽ phải cạnh tranh với nguồn nhân lực đến từ khắp nơi trên thế giới. Nếu người Việt Nam không giỏi, không năng động, không tri thức chúng ta sẽ không thể cạnh tranh và sẽ phải làm thuê cho nước ngoài, bị bóc lột, chèn ép, liệu có khác gì ngày xưa phải chịu tô cao thuế nặng không? Chúng ta tự do về mặt chính trị nhưng sẽ không tự do về những mặt còn lại. Nhìn thấy thế giới đầu tư cho thế hệ mầm non và nhìn thấy trẻ em các nước khỏe mạnh, thông minh, tài giỏi, chúng tôi thấy lo cho con chúng tôi và cho thế hệ sau của dân tộc. Lối thoát duy nhất mà chúng tôi tìm được là cùng nhau nghiên cứu, thực hành và chia sẻ tri thức “Giáo dục sớm”.

Với suy nghĩ này, chúng tôi thành lập đội nhóm “Đầu tư cho con” để nhanh chóng cùng nhau học tập, nghiên cứu, thực hành với mong muốn tìm ra những phương pháp giáo dục sớm tốt nhất, phù hợp nhất để phát triển con người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ mầm non để cứu con chúng tôi và chia sẻ cho các cha mẹ khác để cùng nhau cứu thế hệ sau của dân tộc Việt Nam. Chúng tôi rất mong nhận được sự ủng hộ, tham gia và các phản hồi tích cực cũng như tiêu cực của các bạn để chúng ta nhanh chóng tiệm cận đến những tri thức đúng đắn trong lĩnh vực giáo dục sớm.

Chúng tôi mong bạn sẽ đọc tài liệu này với một thái độ nghiêm túc nhất, vì nó liên quan đến tương lai của con, cháu bạn. Nếu bạn thấy hay, hãy áp dụng và phản hồi về cho chúng tôi hiệu quả của nó dù tốt hay xấu. Nếu bạn thấy hay, hãy coi nó là món quà tri thức và tặng cho những người thân, bạn bè xung quanh mình. Nếu bạn thấy có gì chưa đúng, cần chỉnh sửa, xin hãy phản hồi về cho chúng tôi để chúng ta cùng thảo luận và tìm ra những tri thức đúng đắn. Chúng tôi chia sẻ rộng rãi bản mềm của tài liệu với mong muốn các bạn cũng có thể tự sửa đổi và tạo ra 1 giáo trình của riêng các bạn để áp dụng vào việc dạy con

trong gia đình các bạn. Chúng tôi cũng hoàn toàn thoải mái với việc bạn sửa và điền tên các bạn là tác của cuốn giáo trình, chỉ xin các bạn đưa thêm 1 câu: tham khảo từ website dautuchocon.vn. Mục đích lớn nhất chúng tôi hướng đến là gom những tri thức tốt nhất về một nơi và chia sẻ cho tất cả mọi người.

Tài liệu này là bản thảo đầu tiên, tổng hợp từ nhiều nguồn sách, báo, tạp chí, website, v...v... của những người không chuyên về giáo dục hay tâm lý, chúng tôi chỉ là các cha mẹ yêu con và muốn cùng nhau hành động. Vì thế chúng tôi khuyến cáo các bạn đọc tài liệu này với tinh thần phản biện cao độ, các bạn đừng tin hoàn toàn và nên có sự nghiên cứu, kiểm nghiệm của riêng mình. Sự nghiên cứu của chúng tôi mới chỉ bắt đầu vì thế sẽ còn nhiều thiếu sót và chúng tôi sẽ liên tục bổ sung, chỉnh sửa khi có những nghiên cứu sâu hơn, rộng hơn và quan trọng là có những trải nghiệm thực tiễn trên chính con chúng tôi và của những gia đình khác. Chúng tôi hi vọng bạn cũng sẽ phản hồi những kiến thức và trải nghiệm của riêng mình cho chúng tôi để chúng ta cùng tiệm cận đến những tri thức đúng đắn trong việc dạy con. Thời gian không chờ đợi bất kỳ ai nên chúng ta phải hành động ngay.

Công trình nghiên cứu này vẫn còn nhiều nội dung dang dở và sẽ được phát triển tiếp trong các kỳ sau. Sự học là vô bờ bến, chúng tôi liên tục nghiên cứu, cải tiến chương trình và chia sẻ với mọi người. Kết thúc mỗi tháng chúng tôi sẽ tổng hợp và chia sẻ tài liệu mà mình đã nghiên cứu được. Cuốn bạn đang cầm trên tay là phiên bản thứ 2. Mọi thông tin các bạn có thể tham khảo trên website: dautuchocon.vn, mọi ý kiến đóng góp xin gửi về địa chỉ email: dautuchocon@gmail.com.

Đất nước còn nghèo, nhiều bậc cha mẹ vẫn phải lam lũ, vất vả để kiếm tiền nuôi sống gia đình qua ngày, vì thế nhiều các bạn có thể nói rằng “*bận lắm*” hay “*ăn còn chả đủ nói gì đến dạy con*”. Nhưng xin thưa, nếu chúng ta không dạy con chúng ta, thì có cơ hội nào cho con chúng ta được giàu có hạnh phúc không? Rất nhiều gia đình nông dân nghèo Việt Nam bán trâu bò, bán nhà cửa, vay khắp mọi nơi để con học đại học cũng chỉ mong đời nó khá hơn, mặc dù rất

buồn là chỉ một tỉ lệ nhất định thành công. Đầu tư cho con ở giai đoạn mầm non giúp nâng cao sức khỏe, phát triển trí thông minh, định hình tính cách đúng đắn và tỉ lệ thành công là rất cao. Một công bố của Mỹ cho thấy: hiệu quả đầu tư ở giai đoạn mầm non gấp 10 lần so với đầu tư cho con ở giai đoạn đại học. Ở các nước phát triển, số tiền các gia đình đầu tư cho giáo dục sớm lên đến 20% thu nhập. Vậy con chúng ta có cơ hội gì không? Ở dự án này, chúng tôi cố gắng tìm những phương pháp đơn giản, dễ áp dụng, sử dụng các công cụ miễn phí và rẻ tiền để chia sẻ cho các bạn, vì thế chi phí các bạn phải bỏ ra có thể bằng không, thứ duy nhất bạn cần là dành một chút thời gian để học những phương pháp đúng rồi chơi với con, quan tâm tới con, chăm sóc con và yêu thương con. Chỉ 1-2 tiếng mỗi ngày dành cho con liệu có nhiều quá không?

Chúng tôi đặt tên cho dự án là “Đầu tư cho con” với khao khát muốn truyền tải thông điệp đến các phụ huynh rằng: dành thời gian cho con là một hành động đầu tư khôn ngoan. Hãy hành động trước khi quá muộn!

Thay mặt nhóm dự án “Đầu tư cho con”

Trưởng nhóm: Trần Minh Hải.

ĐT: 0995150084 / 0904205558, Email: minhhaivn@gmail.com

Giáo trình giáo dục sớm – dự án Đầu tư cho con.

Phần 4: Phát triển trí tuệ 0-6 tuổi

Chương 3: Phát triển ngôn ngữ: công cụ giao tiếp, tư duy

2 Dạy trẻ học đọc

2.1 Ý nghĩa của việc học chữ sớm

Biết đọc là một kỹ năng cơ bản cần có của mỗi con người. Việc nắm được kỹ năng này từ nhỏ có những ý nghĩa hết sức to lớn:

- Phát triển khả năng chú ý.
- Rèn luyện khả năng quan sát.
- Bồi dưỡng trí nhớ.
- Phát triển khả năng tư duy và tưởng tượng: ngôn ngữ là phương tiện để tư duy, là dòng tư duy. Ngôn ngữ viết so với ngôn ngữ nói thì có vốn từ phong phú hơn, cách dùng hoàn chỉnh hơn, sâu sắc hơn, xác đáng hơn, nên thúc đẩy tư duy con người càng tinh tế hơn. Khi trẻ đọc, trẻ sẽ có sự tưởng tượng trong đầu, và có sự so sánh, phân tích.
- Vun đắp tính cách tốt đẹp và bồi dưỡng niềm yêu thích đọc sách.
- Bồi dưỡng khả năng và thói quen tự học.
- Mở toang cánh cửa phát triển trí tuệ, tài năng và niềm đam mê: trẻ có thể đọc bất kỳ thứ gì nó thích.

2.2 Theo phương án 0 tuổi (tổng kết từ cuốn PA0T2 tập 2)

Dạy trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ nhận biết mặt chữ tuyệt đối không được giống như cách dạy cho học sinh tiểu học, mà phải giống như việc dạy bé học nói và tốt nhất là kết hợp học nghe và học nói đồng thời. Thế gọi là phát triển đồng thời ngôn ngữ thị giác và ngôn ngữ thính giác cho trẻ. Trẻ học nghe, học nói trong một môi trường vô thức và không có một chút áp lực.

2.2.1 Nguyên tắc

- **Tiếp xúc nhiều một cách tự nhiên.** Kể từ ngày trẻ ra đời, hàng ngày đều phải liên tục nghe những âm thanh của lời nói phong phú đầy màu sắc, nhìn thấy tình cảm thể hiện trên khuôn mặt người nói, và người lớn cũng không hề gây ra áp lực hay gánh nặng nào cho trẻ, do đó ngôn ngữ thính giác của trẻ phát triển một cách tự nhiên. Ngôn ngữ thị giác cũng cần phải đạt đến mức độ như vậy, trong môi trường sống của trẻ, bạn hãy dán một số chữ có liên quan đến sự vật thật lớn ở khắp nơi, như đèn, chó, đồng hồ, mẹ, ba, hoa v.v. Mỗi một chữ có thể dạy nhiều lần trong một ngày, mỗi lần chỉ cần khoảng mấy giây. Người lớn vui vẻ chỉ cho trẻ xem và đọc cho trẻ nghe những chữ đó, không cần phải giải thích (cũng có thể sử dụng các thẻ chữ cỡ to, vừa và nhỏ do “phương pháp giáo dục thời kỳ sớm đọc đáo của giáo sư Phùng Đức Toàn” để dạy trẻ).
- **Gặp gì học nấy, không cần hệ thống.** Ngôn ngữ thính giác từ trước đến giờ không cần phải hiểu và củng cố từng câu một, không tồn tại phương pháp dạy học hệ thống theo kiểu “mỗi bước đi hằn in một dấu chân”. Dạy ngôn ngữ thị giác cũng cần phải như vậy, tuyệt đối không cần phải dạy cái gọi là đồng bộ “4 biết”: âm chữ, hình chữ, nghĩa chữ và viết chữ, cho dù là “một biết” cũng tốt. Ngôn ngữ thính giác hoàn toàn dạy dựa vào cuộc sống hàng ngày của trẻ, đó chính là phương pháp ngữ cảnh, nhìn gì nói nấy, làm gì giảng nấy, gặp câu gì đọc câu đó.
- **Gắn chữ với cuộc sống.** Ngôn ngữ thính giác được học trong cuộc sống, và hoàn toàn là sự kết hợp giữa nghe và nói trong cuộc sống. Dạy ngôn ngữ thị giác cũng cần phải cố gắng đạt được mức độ như vậy. Ví dụ, khi cả nhà ngồi ăn chuối, bạn phải vui vẻ dạy trẻ nhận biết chữ “chuối”; khi xem voi ở vườn bách thú, bạn sẽ viết luôn hai chữ “con voi”. Như vậy trẻ sẽ học rất hứng thú và tiếp thu cũng rất nhanh, và việc dạy của bạn cũng đạt được kết quả như mong muốn.

- **Bố mẹ phải tin là con học được.** chỉ cần trẻ không bị điếc, bố mẹ sẽ không phải lo lắng đến việc học nghe học nói của trẻ, trên thế giới không có sự tự tin vào phương pháp giáo dục nào lại mạnh hơn phương pháp này. Sự tự tin đó sẽ có ảnh hưởng rất tốt đối với trẻ. Dạy ngôn ngữ thị giác cũng cần phải có được sự tự tin như vậy, bố mẹ chỉ cần quan tâm đến việc chăm chỉ gieo mầm chứ không cần phải nghĩ đến việc thu hoạch. Chỉ cần kiên trì, vụ mùa bội thu của việc yêu thích đọc sách sẽ đến một cách tự nhiên, nhà giáo dục không thể mang một tâm lý nóng vội gặt hái thành công.
- **Không nhằm vào trẻ (người lớn dùng chữ, chơi chữ).** Việc dạy ngôn ngữ thính giác chủ yếu không nhằm vào trẻ, mà là các thành viên trong gia đình nói chuyện với nhau, trẻ đã học bắt chước được loại ngôn ngữ này một cách vô thức từ những người và đồ vật xung quanh. Học ngôn ngữ thị giác cũng cần người lớn phải thường xuyên vui vẻ bày ra các trò chơi “nhận chữ” trước mặt trẻ, cùng dạy và học, thậm chí không cần phải cố ý cho trẻ xem. “Phương pháp dạy học chỉ quan tâm đến thị phạm của bản thân” hoàn toàn không mang tính cưỡng chế này có thể sẽ có ảnh hưởng tích cực và thu hút trẻ học chữ.
- **Không quan tâm kết quả.** Nói chuyện với trẻ, dạy trẻ nghe và nói, các bậc phụ huynh cần phải có thái độ “chỉ quan tâm đến việc gieo mầm, không nên nghĩ đến việc thu hoạch”, dạy một cách tự nhiên, không nên lúc nào cũng chỉ nghĩ đến hiệu quả tức thì. Bởi lẽ, bản thân “dạy” là một niềm vui, niềm hạnh phúc và một sự thỏa mãn. Bạn hãy nhìn xem, các ông bố bà mẹ mới vui làm sao khi con mình biết nói! Dạy trẻ ngôn ngữ thị giác cũng tuyệt đối không được nôn nóng thu được thành công, khi bạn dẫn trẻ đi chơi, hướng dẫn trẻ đọc chữ trên các biển quảng cáo, nhận biết nhãn hiệu hàng hóa, nhận biết biển chỉ đường, chơi trò nhận mặt chữ với trẻ, bạn cũng sẽ có được cảm giác về niềm vui, hạnh phúc và sự thỏa mãn.

Tư tưởng công lợi tuyệt đối không thể quá nặng nề, bạn phải tin rằng, trình độ nhận mặt chữ và đọc hiểu của bé sẽ đạt đến sự mong đợi của bạn.

- **Không quan tâm trẻ có tiếp thu được không.** Khi dạy trẻ ngôn ngữ thính giác, về cơ bản bố mẹ không nghĩ để trẻ phải ghi nhớ một loạt những ngữ âm rất khó, ngữ âm là một thứ mà chúng ta nhìn không thấy, sờ không tới, thoát một cái là biến mất, và sự ghi nhớ nó còn khó hơn nhiều so với việc ghi nhớ mặt chữ, nhưng các nhà giáo dục lại không bao giờ nghĩ đến liệu trẻ có thể tiếp thu được không, nên vẫn tiếp tục vui vẻ dạy trẻ, cuối cùng trẻ đã mở mồm nói, cả nhà đều vui ra mặt. Dạy ngôn ngữ thị giác cũng không cần phải xem xét đến việc nó khó đến mức nào, chỉ cần bạn đọc những chữ đó (kể cả các từ, các câu dán trên tường, các biển quảng cáo, biểu ngữ, và biển hiệu xuất hiện trên đường), cuối cùng trẻ cũng sẽ nhất định đem lại niềm vui vô bờ cho bạn và gia đình.
- **Mọi người đều tham gia vui vẻ.** Khi dạy trẻ ngôn ngữ thính giác, các thành viên trong gia đình đều tham gia một cách vui vẻ và hào hứng. Và một em bé chưa hiểu biết gì cũng sẽ vui vẻ và tràn đầy tình yêu thương cũng như sự hứng khởi. Dạy ngôn ngữ thị giác cũng cần phải lấy tình yêu thương, niềm vui và sự hứng khởi của người giáo dục làm nền tảng.
- **Tứ định:** cố định thời gian học, địa điểm học, người dạy trẻ, phần thưởng. Chỉ 1 người dạy, tránh việc người này hỏi, người kia hỏi (kiểu kiểm tra, đố), trẻ sẽ không thích.

Tóm lại: học trong cuộc sống.

2.2.2 Thực hành

Thứ nhất, tích cực tạo dựng môi trường “gây ảnh hưởng học chữ”:

- Dán chữ lên khắp mọi nơi. Dán chữ đơn trước, trẻ thuộc chữ đơn rồi mới thêm chữ tiếp theo.
- Trên tường dán những tấm chữ về người và vật mà bé yêu thích.

- Trong nhà phải có thật nhiều sách, phải đặt báo, tạp chí, người lớn phải chuyên tâm đọc sách trước mắt trẻ. Có lúc phải chỉ chữ trên sách báo cho bé yêu xem.
- Cho trẻ đọc chữ trên tường, bản đồ, nên dùng bản đồ cho trẻ vì chữ to, tra địa danh, v...v...
- Cần mua cho trẻ tấm bìa chữ mà trẻ có thể bày hoặc cầm chơi trên tay, nhưng không cần mua loại bìa vừa có chữ vừa có tranh, tránh cho trẻ phân tán sự chú ý vào con chữ. (Những tấm bìa này chúng tôi đều tự sáng tạo). Theo thời gian, “thẻ chữ” mà bé nhận biết ngày càng nhiều, tấm bìa mà trẻ đã nhận biết và cũng cố có thể cùng trẻ gỡ xuống lưu lại, quá trình này cũng là quá trình ôn tập mang tính vui chơi kiểu “tiễn thẻ chữ về nhà nghỉ ngơi”.
- Sau khi bồi dưỡng cho trẻ sự “mẫn cảm vui vẻ” yêu thích chữ viết, những tấm bìa chữ dán lên cần thu nhỏ dần dần đến cỡ trung bình (8,9mm) và cỡ nhỏ (vì trên tấm bìa chữ cỡ trung bình có cụm từ, từ phản nghĩa, số lượng từ, thành ngữ, đoản ngữ, bài hát nhi đồng, thơ cổ chữ nên thu nhỏ.)
- Cùng với sự trưởng thành, trẻ sẽ hình thành giác quan mẫn cảm nhận biết mặt chữ, chữ nhận biết ngày càng nhiều, nhưng khi đó, nhất thiết không được yêu cầu và kiểm tra số lượng chữ trẻ nắm bắt được. Tiêu chuẩn duy nhất kiểm chứng mức độ phát triển ngôn ngữ thị giác là trẻ phải chẳng đã có được giác quan mẫn cảm và hứng thú với việc nhận biết chữ, có sự mẫn cảm và hứng thú đó, thì khi trẻ lên 5, 6 tuổi, có thể nhận biết hơn một nghìn chữ một cách tự nhiên, và bắt đầu đọc nhiều, đọc rộng.

Đưa chữ vào trong đời sống

- Những việc làm cho trẻ đặc biệt vui thích trong cuộc sống cần viết thành chữ cho trẻ xem, ví dụ khi nghịch nước học chữ “nước”, khi nghịch cát học chữ “cát”, lúc ăn dưa hấu học chữ “dưa hấu”, đến nhà bà ngoại học chữ

“bà ngoại”, ngồi tàu hỏa học chữ “tàu hỏa”, mặc quần áo mới học chữ “quần áo”..... Sau khi dần hình thành thói quen, trẻ sẽ coi điều đó là một niềm vui, sẽ chủ động học nhận biết mặt chữ.

- Khi người lớn dẫn trẻ đi chơi hoặc đi dạo bên ngoài, trong túi áo nên mang sẵn tấm bìa nhỏ chưa viết gì và một cây bút. Chỉ cần nhìn thấy cái gì trẻ yêu thích là viết cho trẻ xem và để trẻ lưu giữ lại, về nhà đọc cho ông bà nghe. Nếu nền tảng của trẻ tốt, sở thích sâu rộng, sau khi ngắm cảnh xong, người lớn còn có thể viết những câu ngắn cho trẻ đọc. Sau khi đọc từ và câu ngắn kiểu này, sự lý giải của trẻ về cuộc sống sẽ càng sâu sắc hay sao?
- Khi đi cửa hàng thực phẩm mua đồ ăn vặt hoặc đến các chợ mua đồ chơi, nên cùng trẻ đọc chữ cái trên bao bì sản phẩm. Những món ngan gà cá thịt rau củ đều có thể chọn thứ trẻ thích để mua, sau đó viết cho trẻ nhận biết. Khi xem tivi, để trẻ nhận biết những chữ viết trên màn hình vô tuyến, Khi đánh cờ, để trẻ nhận biết chữ trên cờ...

Tận dụng triệt để ngoại cảnh “gây ảnh hưởng đến việc học chữ”

- Nhìn chữ ở khắp mọi nơi bên ngoài, chỉ chữ, đọc chữ, nói.
- Sau khi đi chơi về, nếu có thể cùng trẻ hồi tưởng lại những chữ vừa học được, sau đó căn cứ vào từng ký ức dán chữ lên hành lang, thì có thể củng cố một cách tốt nhất.

Trò chơi để trẻ học chữ một cách hứng thú

- Phương pháp tùy cơ ứng biến. Ví dụ: Coi thẻ chữ là bạn, buổi tối trẻ sắp đi ngủ, để cho trẻ tạm biệt “Thẻ chữ”, đọc một chút rồi lật mặt sau thẻ chữ vỗ vỗ cho thẻ chữ đi ngủ. Sáng tỉnh dậy, việc đầu tiên để trẻ làm là đánh thức “Thẻ chữ”, lật lại thẻ chữ đọc qua. Cách học chữ kiểu mô phỏng người như vậy, trẻ khoảng 2 tuổi sẽ làm rất chăm chú, sinh động. Khi trẻ khóc, người lớn đưa cho trẻ một tấm thẻ có chữ “Khóc”, trẻ không biết chửi

chuyển khóc thành cười và đọc chữ. Khi trẻ cười, hãy cho trẻ học chữ “Cười”, trẻ sẽ cười càng vui vẻ hơn. Thường xuyên sử dụng phương pháp đó để khích lệ trẻ, ví dụ trời mưa thì cho trẻ đọc chữ “Mưa”....

- Phương pháp tách rời – lắp ghép hình chữ
- Phương pháp đoán câu đố
- Phương pháp ca dao vui
- Phương pháp du lịch trên bản đồ
- Phương pháp kết hợp học đếm
- Trò chơi sinh động
- Học chữ, học đọc bằng tình huống
- Nhận biết chữ bằng động tác: Khi học động từ, cả người dạy lẫn người học đều làm động tác tương ứng
- “Học chữ bằng cách chỉ thật nhanh”: đọc chữ, chỉ vào bộ phận trên cơ thể, các đồ vật
- Có một trò chơi mà các bậc phụ huynh cần làm: đó là trả vờ không quan tâm đến con trẻ, hai vợ chồng (hoặc giữa hai người khác) chăm chú dạy nhau, người hỏi, người đáp, người biểu dương, ai không đáp được thì nhận phê bình. Có lúc viết chữ trên bảng, trao đổi giữa dạy và họcTóm lại chơi thật chăm chú, và giả bộ rất say sưa, cuối cùng “học sinh” đều học được và được khích lệ. Nhưng chớ có để lộ ra đây là trò chơi cố ý làm cho con trẻ xem. Sự tác động của trò chơi loại này rất mạnh mẽ, trẻ trên dưới một tuổi dễ “bị lừa” nhất, sẽ bị hút vào trò chơi, vừa xem vừa tranh nhận biết chữ, còn có thể hét to: “Mẹ ơi, con nhận biết được thể chữ rồi”, trò chơi như vậy chỉ cần một hai lần, bọn trẻ sẽ nhanh chóng “mắc mưu”.

Học đọc vui vẻ

Nếu trẻ hơn 2, 3 tuổi vẫn chưa phát triển ngôn ngữ thị giác, chưa có mẫn cảm học chữ, thì chúng sẽ không có nhiều cảm hứng với những chữ đơn, nên kết hợp với đọc truyện vui vẻ.

Trước khi trẻ đọc sách lần đầu tiên cần “củng cố tư tưởng” cho trẻ, phải nói được đọc sách thú vị thế nào, nếu trẻ có thể tự mình đọc sách, đọc thuộc thơ ca, thì khi đi mẫu giáo, học tiểu học, thầy cô giáo sẽ yêu quý, còn biết kể chuyện cho bạn bè nghe v...v... Nhất định phải huy động được tính tích cực của việc trẻ đọc sách rồi mới thực hiện phương pháp này, tuyệt đối không được bắt đầu khi trẻ chưa có sự chuẩn bị về mặt tư tưởng. Cần chú ý, bất kỳ sự giáo dục sớm nào đều không được tùy tiện, hấp tấp, mà phải có quá trình ấp ủ, chuẩn bị, dẫn dắt. Như vậy, trẻ mới chủ động tranh học, đòi học, khi đã có tính tích cực thì phần thắng chắc chắn đến 80%.

Nội dung trẻ đọc phải đặc biệt sinh động, hấp dẫn, câu cú phải rõ ràng, mạch lạc, đọc lên phải có âm điệu; Chữ viết phải to một chút bởi trẻ không thích đọc chữ nhỏ.

Dùng sách có kết hợp tranh làm tài liệu là tốt nhất, có thể để trẻ thường thức tranh trước, đoán câu truyện trong tranh hoặc câu đố trong sách, sau đó mới đọc sách. Khi đọc sách yêu cầu trẻ ngồi trước bàn sáng, tư thế ngay ngắn, mắt cách sách một thước. Sau đó bố mẹ dùng ngón tay chỏ bên phải chỉ vào phía dưới bên phải mỗi con chữ, chỉ chữ nào đọc chữ đó. Đầu tiên là người lớn đọc, trẻ đọc theo, sau khi đọc theo vài lần, nên khích lệ trẻ tự đọc. Sau nửa năm chỉ từ để đọc như vậy đã thành thực, bố mẹ không cần dùng ngón tay, trẻ có thể trực tiếp đọc bằng mắt.

Cũng có thể dùng những bài hát thiếu nhi, bài thơ cổ, tấm bìa đoạn văn ngắn có tranh để chỉ và đọc, chỉ cần cuộc sống thường ngày của con trẻ phong phú, nhìn thấy nhiều sự việc, những tài liệu không có tranh thực ra càng có lợi

cho việc phát triển trí tưởng tượng của trẻ, mà còn không bị gò ép của các hình ảnh cố định trong tranh.

Những bài đọc thú vị nên từ đơn giản đến phức tạp, từng bước đi sâu. Từ 1 từ -> 2 từ -> 3 từ. Từ 1 câu riêng lẻ đến nhiều câu thành đoạn.

Có 4 tiêu chuẩn đánh giá sự thành công của việc học chữ bằng ảnh hưởng của hoàn cảnh như sau:

- Trẻ thích “thẻ chữ”, thích sách vở, đạt được sự mãn cảm vui vẻ với chữ viết.
- Bất luận lúc nào ở đâu, nhìn thấy chữ đã học là có thói quen đọc thành tiếng hoặc đọc thầm.
- Bất luận lúc nào ở đâu, nhìn thấy chữ chưa học đều hỏi người lớn, thậm chí hỏi người lạ.
- Thích đọc sách, ít nhất là nửa tháng mua 1 quyển sách mới, đọc chăm chú và giữ gìn sách vở.

2.2.3 Làm thế nào để trẻ hứng thú học

- Tiếp xúc sớm, mọi lúc, mọi nơi -> hình thành mãn cảm.
- Học những nội dung trẻ đã từng biết, từng cảm nhận -> thích thú.
- Phương pháp học tập phù hợp: các trò chơi.
- Khích lệ, biểu dương.

2.2.4 Tập cho trẻ hình thành thói quen tốt liên quan đến chữ

- Chú ý đến chữ: thường xuyên thấy chữ thì chỉ và đọc cho trẻ nghe. Dần dần trẻ sẽ thích, quen và thấy chữ là đọc.
- Yêu sách: người lớn thường xuyên đọc sách để trẻ thấy, rồi cho trẻ xem những sách tranh, dần dần thích sách, yêu sách.

- Khi trẻ 1 tuổi rưỡi, thường xuyên cho đi hiệu sách, mỗi lần chỉ mua 1 cuốn mà trẻ thích.
- Học chữ qua các trò chơi 1 cách nghiêm túc, áp dụng tứ định (thời gian, địa điểm, người chơi, ...)
- Yêu quý thẻ chữ, sách, dạy trẻ giữ gìn sách và sắp xếp ngăn nắp trên giá sách. Cho trẻ 1 giá sách để riêng sách của trẻ. Người lớn cũng phải làm gương.

2.2.5 Các trò chơi tham khảo

- Dạy các con vật học chữ.
- Vận chuyển thẻ chữ.
- Cui thẻ chữ là nhân vật thật.
- Cố ý làm sai để trẻ sửa.
- So sánh chữ mới và chữ cũ.
- Đoán chữ trên lòng bàn tay: trẻ nhắm mắt, viết lên tay trẻ, bảo trẻ đoán.
- Câu cá chữ.
- Công viên chữ: xếp chữ thành tường, mẹ bảo chữ nào con mở chữ đó để các bạn vào công viên.
- Truyền chữ xung quanh và khi gõ trống lên, ai đang cầm chữ phải đọc to.
- V...V...

2.2.6 Dùng thẻ chữ để dạy cho trẻ.

- Phần lớn thẻ chữ chỉ có 1 chữ. Nếu thẻ 2 chữ thì phải có 1 cũ 1 mới.
- Thẻ cỡ vừa phải, kích thước có thể thay đổi tùy mục đích. Có thể gấp đôi thẻ để tiện cho việc treo, đặt, cầm theo, sử dụng.
- Chữ viết: to, rõ ràng, mực đen, ngay ngắn, không được sai.

- Dùng giấy trắng, cứng, không dùng giấy màu.
- Không nên có hình vẽ và thẻ trên 1 mặt.
- Chữ ở 2 mặt không được có liên hệ về mặt ý nghĩa.
- Nên có thẻ trắng để mang theo và học bất kỳ lúc nào.
- Thời gian dạy thẻ nên từ 1-5 phút.
- Nếu tráo thẻ thì tráo nhanh, có thể tráo cả hình và chữ nhưng chữ trước, hình sau.
- Số chữ đưa ra tùy hứng thú và lựa chọn của trẻ. Ví dụ: trẻ 2-3 tuổi mỗi lần đưa 3-4 thẻ, 3-4 tuổi đưa ra 5-8 thẻ, 4-5 tuổi mỗi lần 10 thẻ.

2.2.7 Trở ngại tuổi lên 3 (3 tuổi mới học chữ)

Dùng trò chơi thôi:

- Lấy chữ ghép chữ
- Đóng vai thầy cô giáo
- Thẻ chữ kết bạn
- Nối dây chung
- Học chữ qua âm nhạc và thi ca
- Học chữ qua phân loại sự vật
- Xem bản đồ học chữ
- Làm báo tường
- Đọc thư, viết thư
- Học viết chữ
- Học thành ngữ
- Đoán chữ

- Soạn các bài toán ứng dụng thực tế: vừa học chữ, vừa học đếm
- Học chữ rồi đi chơi: định đi đâu thì phải học chữ (vd: công viên, nhà bà), tìm trên bản đồ và xem phải đi đường gì, trên đường nhìn biển tên đường, nhìn số nhà, v...v...
- Mua đồ: liệt kê những đồ cần mua ra giấy rồi vừa đi vừa học vừa đọc. Đến siêu thị nhìn chữ trên kệ.
- v...v...

2.3 Theo phương pháp Glenn Doman (Tổng kết từ cuốn Dạy trẻ biết đọc sớm)

2.3.1 Nguyên tắc

- Thái độ: bắt đầu 1 cách hứng thú: bố mẹ và con cái cùng tiếp nhận vui vẻ như bắt đầu 1 trò chơi. Nếu bố mẹ hoặc con ko vui thì phải dừng lại.
- Thời điểm: khi trẻ thoải mái nhất. Nếu trẻ đói, mệt mỏi, khó chịu, v...v... thì dừng lại, ko học.
- Thời gian: không quá dài, bắt đầu với 3 lần / tuần, đến khi ổn định là 3 lần / ngày. Khoảng cách giữa các lần tráo là 15 phút trở lên. Luôn thay đổi thứ tự các thẻ giữa mỗi lần tráo.
- Luôn dừng trước khi trẻ muốn dừng. Học đủ số lần rồi thì trẻ có muốn học thêm cũng không được. Hãy để sự hứng thú sang ngày mai.
- Giọng điệu truyền cảm.
- Thao tác: đưa trẻ thật nhanh để duy trì sự hứng thú, nhưng phải chú ý giữ giọng điệu tự nhiên, truyền cảm, đừng biến thành 1 cái máy. Mỗi thẻ chỉ đưa ra dưới 1 giây.
- Thao tác với 5 từ 1, sau khi hết 5 từ, hãy ôm hôn con và khen con thông minh, thật hứng khởi. Sau mỗi lần tráo phải thay đổi thứ tự thẻ.

- Tốc độ đưa mẫu tài liệu mới: cần sự mới, tùy theo nhu cầu của trẻ. Nếu không có tài liệu mới kịp thì nên dừng 1 thời gian, ko nên lấp chỗ trống bằng những thẻ cũ.
- Để duy trì hứng thú: tính phù hợp: thiết kế chương trình phù hợp và vui nhộn, không được quá tải và chứa đầy kỳ vọng của cha mẹ. Nên là những kiến thức gần gũi trong thực tế, nên dạy hàng ngày. Lượng tài liệu mới phù hợp nhu cầu của trẻ. Cách thức tương tác phải thu hút.
- Luôn để ý thái độ và tâm trạng của con khi học.
- Ngắt quãng: có thể có 1 vài buổi nghỉ, miễn là đừng quá thường xuyên, vài tuần hoặc vài tháng 1 lần là ok. Lúc này chỉ đọc hoặc nói chuyện với con thôi, ko dùng thẻ. Khi học lại, hãy học tiếp, đừng bắt đầu lại từ đầu.
- Không gian học: ít yếu tố phân tán: đồ chơi, âm thanh, hình ảnh, v...v... tốt nhất là 1 phòng trống, không có gì.
- Đưa thẻ cao hơn tầm với của trẻ. Không mô tả, không tỉ mỉ.

2.3.2 Quy chuẩn thẻ:

- Kích thước: 15,24 cm x 55,88 cm, bìa cứng, màu trắng.
- Chữ: chiều cao 7,4 cm, dùng chữ thường, nét chữ rộng 1,25 cm hoặc hơn, dùng chữ in, đồng nhất. Lề xung quanh hơn 1 cm, không cần quá cầu kỳ vì sẽ phải làm rất nhiều.
- Chữ ban đầu sẽ to, màu đỏ, sau giảm dần và chuyển sang màu đen.
- Phía sau thẻ: viết lên góc trái nội dung của thẻ. Viết ngày tháng sử dụng.
- Nên chuẩn bị 200 từ trước khi bắt đầu, phải chuẩn bị thẻ thật nhanh, nhiều để đáp ứng tốc độ.

2.3.3 Thao tác

- Cầm thẻ tay trái: ngón trỏ và út đưa rộng ra đỡ bên dưới thẻ, con cái đưa cao lên, đỡ sau lưng thẻ.
- Tráo bằng tay phải, tráo từ sau ra trước để nhìn được tên thẻ.
- Đưa thẻ các trẻ 45-60cm, cao hơn tầm với của trẻ.
- Nói để trẻ sẵn sàng và tập trung, và tráo thật nhanh.
- Khi xong thì hoan hô, khen và ồ dề 1 cái

2.3.4 Nguyên tắc tiếp cận

- Bắt đầu từ từ đơn -> từ ghép -> cụm từ -> câu -> sách
- Khi tăng từ thì nên dựa vào những từ đã học (từ từ đơn sang từ ghép)
- Bắt đầu từ các nhóm từ quen thuộc, trong nhóm cũng dạy các từ quen thuộc trước.

2.3.5 Các bước tiến hành

Bước làm quen

- Ngày đầu tiên 1 bộ 5 từ: Mời trẻ vào bàn và nói: chúng ta bắt đầu trò chơi đọc chữ nhé. Đưa ra từ “mẹ”, cao hơn tầm với của trẻ và nói với con: “từ này đọc là mẹ”. Sau đó là “từ này đọc là bố”, và 3 từ quen thuộc khác như ông, bà, tên của trẻ.
- Ngày thứ 2 thêm 1 bộ mới. Có thể không cần nói *từ này đọc là* nữa mà chỉ đọc từ thôi.
- Ngày thứ 3 thêm 1 bộ mới.
- Từ ngày thứ 6 của mỗi bộ thì bắt đầu thêm 1 từ và bỏ 1 từ cũ. Chuyển sang bước 1.

Bước 1: các từ riêng lẻ.

- Bắt đầu với 15 từ, sau khi xong 15 từ bắt đầu cho từ mới. 15 từ này chia thành 3 bộ. Dần dần sẽ tăng lên 25 từ = 5 bộ.
- Ngày 1: Đưa ra 5 từ đầu tiên – bộ 1. Lặp lại 3 lần, mỗi lần cách nhau 15p.
- Ngày 2: Đưa ra 5 từ tiếp theo – bộ 2. Lặp lại 3 lần. Nhắc lại bài hôm trước 3 lần, sau đó bắt đầu với 5 từ mới tiếp theo. -> 6 lượt tráo.
- Ngày 3: Tương tự ngày 2 -> 9 lượt tráo.
- Sau 5 ngày, trong mỗi bộ, thay 1 từ cũ = 1 từ mới. Cứ thế liên tục, mỗi ngày thay 1 từ trong 1 bộ.
- Danh sách các từ
 - Thành viên trong gia đình: bố, mẹ, ông, bà, tên trẻ, anh, chị, v...v...
 - Các đồ vật trong nhà: ghế, bàn, cửa, cửa sổ, tường, giường, bồn tắm, tivi, lò sưởi, tủ lạnh, ghế sofa, nhà vệ sinh, v...v...
 - đồ dùng của trẻ: xe tải, chăn, tất, cốc, thìa, quần, giày, bóng, xe đạp, bàn chải, gối, chai, bút, bảng, v...v...
 - thức ăn: bột, cháo, sữa, cam, táo, dưa hấu, trứng, bơ, chuối, v...v...
 - các con vật: cá, voi, sư tử, chó, mèo, chuột, kiến, sâu, bướm, v...v...
 - các hành động: uống, ngủ, đọc, ăn, đi bộ, ném, chạy, nhảy, bơi, cười, leo trèo, bò, ngồi, v...v...
- Khi trẻ đã học được 50 từ trở lên, bắt đầu sang bước 2.

Bước 2: học từ ghép

- Ghép các từ đã học với nhau thành các từ ghép, có thể lồng ghép thêm các từ mới.
- Nguyên tắc như bước 1, bắt đầu với 2 bộ từ ghép, mỗi bộ 5 từ, học 3 lần 1 ngày, liên tục trong 5 ngày.
- Từ ngày thứ 6, thay 1 từ ghép mới trong mỗi bộ.

- Danh sách các từ: từ đơn mới, ghép với các từ cũ
- Màu sắc: đỏ, tím, xanh da trời, cam, vàng, đen, hồng, trắng, xám, xanh lá cây, nâu, tím nhạt, v...v...
- các từ trái nghĩa: to, nhỏ, dài, ngắn, béo, gầy, phải, trái, sạch, bẩn, vui vẻ, buồn, bằng phẳng, gồ ghề, rộng, đầy, đẹp, xấu, tối, sáng, v...v...

Bước 3: đọc các cụm từ

- Có 3 cách, nên dùng cả 3
 - 5 thẻ tên người hoặc động vật + từ đang + hành động.
 - Dùng 1 bảng 15x40 cm để tạo 1 cụm 5 từ, giảm cỡ chữ xuống 5cm, cho xem 3 lần / ngày liên tục trong 5 ngày, sau đó bỏ đi 2, thêm mới 2. Chuyển nhanh vì trẻ sẽ học rất nhanh.
 - Làm quyển các cụm từ đơn giản, 5 cụm từ, có hình minh họa (hình của bé càng tốt). Có thể làm cỡ 25cm x 60cm, gấp đôi. Chữ cao 5m. Làm thành cuốn nhật ký cho bé, mỗi quyển 10 trang, đọc cho trẻ nghe 2-3 lần 1 ngày.

Bước 4: Đọc các câu

- Câu hoàn chỉnh hơn: bổ sung trạng từ và tính từ vào các cụm từ bước 3, ví dụ bước 3 là “mẹ đang ăn”, thì giờ là “mẹ đang ăn một quả chuối màu vàng”. Cỡ chữ bây giờ còn 3,5 cm, có thể 2,5cm. Chữ nhỏ thì chuyển màu chữ sang màu đen.
- Có thể tạo ra các câu lạ. Ví dụ: bố đang ôm quả dâu, v...v... Việc ghép thành câu sẽ là 1 trò chơi thú vị, đôi khi nghe thật lạ nhưng thật vui.
- Sẽ rất hay nếu từ 50 từ ghép thành thật nhiều câu.
- Có thể dùng thẻ nhỏ hơn, giảm cỡ chữ (2,5cm), tăng số từ, chuyển sang chữ màu đen. Cỡ chữ giảm từ từ để trẻ quen.

Bước 5: Đọc sách

- Bắt đầu từ sách ít chữ, chữ to.
 - Trẻ dưới 2 tuổi: 2,5 – 5cm
 - Trẻ 3 tuổi: 2cm
 - Chọn sách:
 - chứa 50 đến 100 từ
 - mỗi trang nhiều hơn 1 câu
 - cỡ chữ phù hợp $\geq 2\text{cm}$
 - văn bản ra trước, hình minh họa ra sau
 - nội dung sinh động, thú vị, hấp dẫn
- 2.3.6 Cách tiến hành với các độ tuổi khác nhau

Bắt đầu với trẻ dưới 3 tháng tuổi

- Cần dùng chữ cực to: thẻ 15x55cm, chữ cao 12,5cm, rộng 2cm, font in đậm.
- Nếu trẻ mới sinh, bắt đầu từ 1 từ đơn lẻ, tên con là tốt nhất.
- Khi đang bế con, đặt từ cách con 45cm, giữ nguyên và chờ đợi, trẻ sẽ đưa mắt tìm, khi con đã đưa mắt đến thẻ, gọi tên con to và rõ ràng, chờ 1-2 giây rồi cất đi. (không rung lắc để thu hút trẻ vì làm như vậy thật ra làm trẻ khó tập trung).
- Ngày đầu tiên: đưa từ đó 10 lần hoặc hơn.
- 6 ngày tiếp theo: bỏ từ cũ, dạy 1 từ mới, cũng 10 lần.
- 2 tuần tiếp theo: lặp lại như tuần đầu.
- Tuần thứ 4 làm như tuần đầu nhưng với 1 bộ từ mới, mỗi ngày 1 từ, 10 lần.

Bắt đầu với trẻ 3-6 tháng tuổi

- Thực hiện bước 1.
- Trẻ thêm khát được học và có xu hướng đòi học nhiều hơn những gì ta dạy, có thể tăng theo nhu cầu và hứng thú của trẻ.
- Có thể học nhiều từ hoặc cụm từ trong 1 lần học.

Bắt đầu với trẻ 7-12 tháng tuổi

- Các bài học phải rất ngắn, chỉ dạy 1 bộ rồi dừng. Vì trẻ rất hiếu động.
- Thường xuyên có các bài học: lúc nào cũng phải sẵn sàng để luôn có các bài học chớp nhoáng.

Bắt đầu với trẻ 12-18 tháng tuổi

- Các bài học phải rất ngắn
- Dừng lại trước khi trẻ muốn dừng.
- Chú trọng vào bước 1 và 2
- Có thể giảm số từ xuống còn 2-3 từ trong 1 lần tráo.
- Trẻ có thể thích cả 5 bước, nhưng thường chỉ tập trung vào bước 1 và 2, vì chúng bận, hiếu động, muốn vận động không ngừng.

Bắt đầu với trẻ 18 - 30 tháng tuổi

- Chọn những từ chúng thích nhất, ví dụ: những từ như thức ăn chúng thích, hành động chúng hay làm, cảm xúc chúng hay thấy, tính từ, trạng từ, v...v... phải chọn rất cẩn thận.
- Từng bước khởi động chương trình học đọc: Bắt đầu với 1 nhóm 5 từ. Vài ngày sau quay lại với 1 nhóm khác. Phải giả vờ bỏ dỗi chúng 1 chút, để chúng đòi hỏi nhiều hơn.
- Ngay khi đủ các từ để tạo thành câu thành ngữ, hãy chuyển các từ ngữ và nhóm từ đơn lẻ lên thành các câu thành ngữ.

- Hãy làm bước 3,4,5 ngay khi đủ từ (10-20 từ).

Bắt đầu với trẻ 30 - 48 tháng tuổi

- Trẻ muốn làm bước 5 (đọc sách) nhưng vẫn phải tập qua các bước cơ bản. Chúng sẽ học chậm hơn, nhanh quên hơn trẻ 12 tháng tuổi. Chúng thích những từ phức tạp.
- Chọn những từ trong lĩnh vực chúng thích.
- Nhanh chóng sử dụng bước 1,2 sau đó chuyển sang dùng nhiều bước 3,4

Bắt đầu với trẻ 48 - 72 tháng tuổi

- Đừng nghĩ là con đã già, 4 tuổi vẫn còn trẻ chán so với 6,7 tuổi.
- Hãy kiên trì làm như với trẻ 30-48 tháng tuổi.
- Sử dụng những từ phức tạp mà trẻ thích.
- Thực tế là trẻ bắt đầu lúc 48 tháng, đến 6 tuổi vẫn có thể đọc vanh vách sách học sinh lớp 4.
- Chú ý: không bắt trẻ đọc to để chứng minh là chúng biết đọc, vì đọc to thì tốc độ chậm lại và tốc độ đọc hiểu giảm theo.

2.3.7 Cách kiểm tra trẻ

Kiểm tra là để thể hiện ra những gì trẻ không biết, vì thế, đừng hỏi: đây là chữ gì, mà hãy để trẻ chọn:

- Trẻ dưới 2 tuổi: bạn show ra 2 tấm thẻ chuối và táo, bạn hỏi đâu là chuối, nếu trẻ chọn chuối thì bạn reo mừng, nếu trẻ chọn táo thì bạn bảo đây là táo còn đây mới là chuối một cách nhẹ nhàng và nhiệt tình nhất, và vẫn khen con bạn vì dù sao thì con bạn cũng đã cố gắng.
- Trẻ 2 tuổi: bạn hỏi Sáng nay con ăn bánh với quả gì?
- Trẻ 3 tuổi: Quả gì vừa dài vừa ngọt lại có màu vàng?

- Trẻ 4 tuổi: quả nào được trồng ở Braxin?
- Trẻ 5 tuổi: quả nào chứa nhiều chất khoáng Kali hơn?
- Một câu hỏi hay là 1 câu hỏi luôn tạo ra cách giải quyết vấn đề.
- Hãy tạo ra các trò chơi.
- Mỗi lần học, tối đa chỉ hỏi 1 lần.
- Nếu con bạn ko thích thì ko nên ép và ko dùng nữa.

2.3.8 Nhắc lại những điều quan trọng

- Đừng làm con bạn chán nản: 2 sai lầm thường gặp nhất là tiến trình học chậm và kiểm tra bài, đặc biệt việc hỏi đi hỏi lại cùng 1 câu hỏi.
- Đừng gây áp lực cho con: chỉ dạy khi con hứng thú, ko được ép.
- Đừng gây căng thẳng: chỉ dạy khi bạn thấy thoải mái. Khả năng cảm nhận của trẻ rất nhạy.
- Hãy vui vẻ: càng hăng hái, càng vui vẻ thì càng hiệu quả. Dùng những từ như “ái chà”,
- Hãy sáng tạo:
- Trả lời mọi câu hỏi của con: trả lời nghiêm túc và chính xác nhất có thể.
- Mang đến cho con những thứ đáng học.

2.4 Theo phương pháp Shichida (bản dịch bài học cho con do chị Nguyễn Thị Anh Phong chia sẻ)

Shichida tập trung phát triển nhiều mặt, đặc biệt là não phải, một hệ quả của nó là khả năng đọc sách rất nhanh, 5 phút 1 quyển.

2.4.1 "Cân nhắc quan trọng cho phụ huynh

- Cha mẹ phải có năng lượng tích cực: Nếu con của bạn trả lời sai , chỉ hiển thị các thẻ chính xác nói câu trả lời đúng . Không thể hiện sự thất vọng vì nó chuyển tải thông điệp cho con của bạn là bạn nghĩ rằng con bạn không có khả năng và nó sẽ gây áp lực cho con quý vị.

- Bỏ cách tư duy của não trái: Ngừng tất cả các lý luận (giải thích vì sao) trong quá trình đào tạo và không bao giờ bắt con bạn ghi nhớ
- Có mối quan hệ tốt với con của bạn: Dạy con một cách vui vẻ. Khi bạn thực hiện xong việc trao thẻ, ôm con mình hết lòng và nói: ""Cảm ơn con đã nhìn vào thẻ rất tốt. Mẹ rất hạnh phúc ""
- Hãy thả lỏng: Nếu bạn đang căng thẳng khi trao thẻ, não phải của con bạn sẽ đóng lại và các chức năng của não sẽ chuyển từ phải sang trái. Nếu con của bạn cảm thấy căng thẳng, con bạn sẽ không thể hấp thụ các thông tin ngay cả khi nhìn vào thẻ .
- Không nghi ngờ con bạn: Hãy hiểu rằng huấn luyện chấm (Dots) có quá trình tương tự như học một ngôn ngữ. Cũng như con của bạn sẽ bắt đầu hiểu ngôn ngữ trước khi nói, vì vậy trẻ cũng hiểu việc huấn luyện chấm (Dots) này như thế. So với quy tắc ngôn ngữ, các quy tắc tính toán rất đơn giản. Chấm dễ dàng và thú vị cho con của bạn và hãy chắc chắn rằng bạn hiểu được quan điểm này là tốt.

2.4.2 Hoạt động lúc đầu

- Nghe nhạc Alpha, 5 phút: Làm trẻ thư giãn. Chạy nhạc nền: Alpha-Brainwave-Relax-Meditation-Ambient.mp3
- Hát: Hello song 1 phút, để khởi động. File: Muffin Songs - Hello - nursery rhymes & children songs with lyrics - muffin songs.mov
- Quả bóng năng lượng: Mang lại năng lượng tốt cho trẻ, 1 phút. Xoa bàn tay với nhau - Hãy tắm - Rửa đi năng lượng tất cả các xấu - Xoa bàn tay - Thực hiện một quả bóng lớn với đầy đủ năng lượng tốt - Ăn - nuốt vào bụng - giờ có năng lượng tràn trề cho 1 ngày. Shichida Energy Ball.mp4
- Ôm con: Để nuôi dưỡng tình yêu của trẻ. Ôm con và nói yêu con. *Chị Phong chia sẻ là 30 giây, có 1 bạn khác chia sẻ là 8 giây, vậy chờ nghiên cứu thêm nhé, trước mắt cứ ôm tùy ý bạn?*
- Tập thở: Để bình tĩnh tâm trí của trẻ em. Đối với trẻ nhỏ: Hãy hỏi con thôi. Đối với những trẻ lớn: có thể hướng dẫn con thở vào và ra từ từ.

2.4.3 Tưởng tượng

- Chơi giả vờ, 1 phút: Bất kỳ tuổi nào.
 - Hãy nằm xuống trên sàn nhà và nhắm mắt lại. Giả vờ rằng bạn đang ngủ.
 - Hãy bắt đầu hít thở sâu. Thở ra chậm và sâu, và làm phẳng bụng của bạn.
 - Bây giờ hít vào và để cho bụng của bạn phồng ra, làm cho bụng của bạn to như một quả bóng.

- Lặp lại việc thở 3 lần.
- Quay trở lại nhịp thở bình thường của bạn.
- Hãy tưởng tượng rằng bạn là một con bướm: bạn thấy mình biến thành một con bướm - cơ thể bạn đang dần nhỏ hơn và nhỏ hơn, và bây giờ bạn là một con bướm.
 - Bạn rung cánh và bay.
 - Mở mắt ra từ từ và nhìn thấy một góc của căn phòng - đó là một luống hoa.
 - Bạn có thể thấy nhiều hoa tulip màu vàng. Nâng cao tay của bạn nếu bạn có thể nhìn thấy chúng. Bây giờ đặt xuống bàn tay của bạn.
 - Bay lên những bông hoa và hút mật hoa từ nó. Bạn có thể nếm được vị ngọt và ngon của mật. Bạn có thể cho tôi biết bạn cảm thấy thế nào?
 - Bây giờ bạn đang trở lại là chính mình, nằm trên sàn nhà. Nhắm mắt lại và khi tôi đếm đến ba, bạn sẽ trở lại là chính mình. 1, 2, 3 ...
- Hình ảnh cơ bản: 1 phút, Bất kỳ tuổi nào.
 - Chúng ta hãy nằm xuống trên sàn nhà và nhắm mắt lại. Giả vờ rằng chúng ta đang ngủ.
 - Một người đã chìm vào giấc ngủ không mở mắt, không nói chuyện, và không cử động. Wow! con đang làm rất tốt!
 - Hãy hít một hơi thật sâu. Thở ra chậm và sâu, và làm phẳng bụng của con.
 - Bây giờ chúng ta hít vào và làm bụng phồng ra, làm cho bụng của con lớn như một quả bóng. (Lặp lại thở này 3 lần).
 - Được rồi, bây giờ con có thể thở bình thường.
 - con có thấy một quả bóng màu đỏ không? Hãy tưởng tượng một quả bóng màu đỏ. Một khi con có thể nhìn thấy nó, giơ tay lên. Được rồi, đặt bàn tay của con xuống.
 - Bây giờ quả bóng màu đỏ đã biến mất. con có thể thấy một quả bóng vàng ở đúng chỗ quả bóng màu đỏ lúc nãy? Khi con có thể nhìn thấy nó, giơ tay lên. Được rồi, đặt tay xuống.
 - Hãy để cho bóng đi và xem lối vào nhà của con. Khi con có thể nhìn thấy cửa nhà mình, hãy mở cửa và đi vào trong.
 - Bây giờ, tắt tất cả mọi thứ. con đang trở lại để phòng khi tôi đếm ngược từ 3.
 - 3, 2, 1. Mở mắt ra từ từ. con làm rất tốt! Chào mừng trở lại!
- Câu chuyện, 1 phút: Trên 2 tuổi.
 - Hôm nay, chúng ta sẽ chơi trong thế giới cổ tích.
 - Hãy nằm xuống trên sàn nhà và nhắm mắt lại.
 - Hãy hít thở sâu. Thở ra chậm và sâu, và làm phẳng bụng của con.

- Bây giờ, hít vào và để cho bụng của con phồng lên. Làm cho bụng của con giống như một quả bóng lớn.
 - Lặp lại bài tập thở 3 lần.
 - Quay trở lại thở bình thường.
 - Con đang trong một khu rừng yên tĩnh. Đây là một nơi mà các động vật đẹp, các chú lùn và các nàng tiên sống. con đi vào rừng một mình. Một con sóc nhảy ra giữa đường đi của con và nhìn con. con nói, "Xin chào, ông sóc". Sau đó, con sóc nở một nụ cười và nói: "Xin chào, chào mừng đến khu rừng của chúng tôi!"
 - Điều gì sẽ xảy ra tiếp theo? Hình ảnh trong đầu con có thể đưa con bất cứ nơi nào con muốn. Bất cứ điều gì có thể xảy ra theo cách con muốn.
 - Hãy nhớ những gì con thấy trong đầu mình và cho tôi biết những gì đã xảy ra khi con quay trở lại. Tôi sẽ im lặng một lúc. con hãy tiếp tục tưởng tượng.
- Thẻ vàng cam, 1 phút: Một cách tốt để nuôi dưỡng cho khả năng ghi hình (after Image) trong não của con con là luyện tập sử dụng thẻ chấm cam. Hoạt động này phù hợp cho trẻ 4 tuổi trở lên hoặc bất kỳ đứa trẻ có thể diễn đạt thành lời suy nghĩ của mình.

Hướng dẫn

- Yêu cầu con con nhắm mắt lại và thư giãn.
- Hãy thở hết ra thật chậm và thật sâu, sau đó hít vào thật sâu trong tám giây, sau đó thở ra thật sâu trong tám giây.
- Lặp lại bước 2, ba lần. Sau đó quay trở lại thở bình thường.
- Yêu cầu con của con đặt thẻ màu da cam cách đôi mắt của mình 30cm.
- Yêu cầu con con nhìn chăm chú vào thẻ trong 30 giây.
- Sau đó yêu cầu trẻ nhắm mắt lại. Con sẽ thấy một hình ảnh lưu lại đằng sau đôi mắt khép kín của mình. Chúng ta tạm đặt gọi nó là hiện tượng ghi hình.

Có bốn cấp độ để đạt được với ghi hình:

- Những màu bổ sung (màu bổ sung là cặp màu mà nếu kết hợp đúng lượng sẽ làm ra màu trắng và đen)): ban đầu, con cần được hướng tới để ghi hình với các màu bổ sung. Ví dụ: chấm màu xanh da trời sẽ xuất hiện ra màu cam, và nền cam sẽ xuất hiện ra màu xanh da trời.
- Màu gốc: sau khi đạt được bước một, bước tiếp theo sẽ là xem hình ảnh ghi hình với màu gốc. Nói cách khác, các dấu chấm màu xanh da trời sẽ xuất hiện màu xanh da trời và nền cam sẽ xuất hiện màu cam.

- Thay đổi màu sắc và hình dạng: sau khi đạt được bước hai, bước tiếp theo sẽ là thay các dấu chấm màu xanh thành bất kỳ màu nào khác, thay đổi cả hình dạng và kích cỡ.
- Hình ảnh bất kỳ: bước cuối cùng sẽ nhìn thấy chấm xanh da trời thành bất kỳ hình ảnh tùy ý.
- Cuối cùng, con con cần được hướng tới để thấy chính mình trong một hình ảnh. Một khi con có thể hình dung mình trong hình ảnh, thì con đã đạt được chức năng này. Sau đó con sẽ có thể hình dung mình đạt được bất cứ điều gì con muốn có trong cuộc sống, ví dụ: điểm thi tốt, đánh được một lỗ ở golf, v...v...

Thẻ màu cam

Thẻ màu cam là 1 chiếc thẻ với một dấu chấm màu xanh ở trung tâm có đường kính 2cm. con có thể thực hiện điều này dễ dàng với một mảnh giấy màu cam và một vòng tròn màu xanh dán ở trung tâm.

2.4.4 Trò chơi cảm giác (senses play - HSP)

Có năm giác quan não phải tương ứng với năm giác quan não trái: thị giác, xúc giác, thính giác, vị giác và khứu giác. Shichida gọi là khả năng cảm giác này là khả năng HSP. Khái niệm này được dựa trên lý thuyết rằng các tế bào phát ra sóng năng lượng và nhận được bức xạ sóng từ môi trường thông qua chức năng cộng hưởng. Khả năng HSP bao gồm xúc giác (đoán bằng cách chạm vào), dự đoán (dự đoán các sự kiện), thấu thị (nhìn thấy những thứ ẩn), và thần giao cách cảm (truyền thông về tinh thần). Và chìa khóa để những khả năng HSP là khả năng tưởng tượng (image).

- Telepathy/ Thần giao cách cảm, 2 phút. Thần giao cách cảm là khả năng của một đứa trẻ dự đoán được những gì được hình dung trong tâm trí của cha mẹ mình. Dùng thẻ động vật.

Cần chuẩn bị:

- Hai bộ năm thẻ , mỗi thẻ có chứa hình ảnh động vật như gấu trúc , hươu cao cổ, voi , gấu và hươu

Hướng dẫn:

- Xếp năm thẻ thẳng hàng ở phía trước mặt con, ngửa thẻ lên.
- Xếp năm thẻ thẳng hàng ở phía trước mặt bạn, úp thẻ xuống.

- Cầm 1 thẻ của bạn lên mà không cho con thấy nó là gì và nhìn chăm chú vào nó và hình dung hình ảnh của động vật đó trong đầu của bạn.

- Yêu cầu con lấy thẻ mà bạn đang cầm trên tay.

- Lặp lại trò chơi này 5 lần.

Ban đầu , con con có thể sẽ chỉ làm đúng một lần trong số năm lần. Chơi càng nhiều thì con của con sẽ tốt hơn và cuối cùng sẽ đến lúc đoán được đúng hết.

Có gì trong tâm trí của người khác?

Khi con của con có thể hình dung hình ảnh với đôi mắt nhắm nghiền, con có thể thử trò chơi thần giao cách cảm này. Hãy suy nghĩ về một màu sắc và giữ hình ảnh đó trong tâm trí của bạn . Dùng tinh thần của mình gửi hình ảnh màu sắc đó cho con và yêu cầu con đoán hình ảnh con đang nắm giữ trong tâm trí của bạn là gì. Bắt đầu với màu sắc, từ từ tiến tới các hình dạng hình học , và cuối cùng là các đối tượng chi tiết. Trẻ em thường có thể mô tả mùi, vị cũng như các dấu hiệu trực quan của các đối tượng đang được phát ra.

– Clairvoyance/ Nhìn xuyên thấu / Thấu thị, 2 phút. Thấu thị là khả năng để dự đoán thành công về danh tính của thẻ bị ẩn đi, hoặc để xác định màu sắc của quả bóng trong một hộp. Nó là khác nhau với thần giao cách cảm bởi vì bạn sẽ không biết câu trả lời để gửi cho con như vậy con sẽ không có khả năng đọc các câu trả lời từ tâm trí của bạn.

- Xác định thẻ (identify card): Đặt 4 thẻ, úp mặt xuống, thành 1 hàng đặt trước mặt con, chỉ vào một thẻ bất kỳ và bảo con đoán đó là thẻ gì!

- Đoán đồ vật trong hộp: Đặt một quả bóng có màu ngoài 5 màu : đỏ, xanh , vàng, trắng , và đen - vào một hộp kín. Hãy hỏi con con phải đoán màu sắc của quả bóng mà không cần chạm bóng.

- Gọi lại thẻ: Điều này giống như các trò chơi luyện nhớ. Đặt tất cả các thẻ úp mặt xuống. Mỗi người sau đó chờ đến lượt để lật hai thẻ. Nếu hai thẻ là như nhau, người đó sẽ giữ thẻ. Nếu hai thẻ khác nhau, úp thẻ xuống một lần nữa và chuyển lượt chơi sang người tiếp theo (lật đúng thì lật tiếp, sai thì chuyển). Ở cuối của trò chơi, người có nhiều thẻ nhất thắng.

- Chơi bịt mắt: Khi con của bạn chơi thành công với trò " Xác định thẻ " và " Đoán vật trong hộp " đúng 100% , con có thể bắt đầu với các trò chơi bịt mắt. Bịt mắt con con và yêu cầu con đoán những gì đối tượng

đang được đặt trước mặt mà không được sờ hay chạm vào vật. Một cách khác là cho con của con đoán tên của quốc gia trên bản đồ đặt trước mặt.

- Bịt mắt bắt dê: Khi con con có thể chơi thành công "trò bịt mắt", có thể chuyển sang chơi trò này. Con sẽ bịt mắt và bắt bạn. Khi đã bịt mắt rồi, bạn phải di chuyển ra khỏi chỗ ban đầu và để con bạn tìm bạn tại vị trí mới này. Bạn sẽ tăng dần độ di chuyển lên khi con bạn chơi tốt hơn.

- Hand Reading/ Đọc bằng tay, 2 phút: Cho con bạn chạm vào đối tượng để đoán nó là gì. Khi chơi các trò chơi, điều quan trọng là để cho con của bạn để giữ bình tĩnh và câu trả lời sẽ xuất hiện ngay phía trước đôi mắt đặc biệt của con.

- Đoán các màu sắc của bóng: Đặt năm quả bóng màu sắc khác nhau (ví dụ như màu đỏ, màu xanh, màu xanh lá cây, màu vàng, màu nâu) vào một hộp kín hoặc túi xách. Làm một lỗ chỉ đủ rộng cho bàn tay của con quý vị thò tay vào hộp. Yêu cầu con của bạn cho tay vào trong hộp và cầm một quả bất kỳ. Trước khi lấy bóng ra khỏi hộp, hỏi cô ấy tên của màu sắc quả bóng cô đang nắm giữ.

- Đoán Thẻ: Đặt 10 thẻ ra đặt úp xuống trước mặt con mình. Yêu cầu con của bạn chạm vào mỗi thẻ và đoán hình của trẻ. Các thẻ có thể là hình dạng màu sắc hoặc hình động vật.

- Đoán xem trên giấy viết gì: Trên một mảnh giấy nhỏ, viết một chữ cái. Gấp tờ giấy lại và để con bạn giữ nó. Yêu cầu con của bạn để cho bạn biết giấy viết chữ gì.

- Premonition/ Linh cảm, 2 phút: Các hoạt động này nuôi dưỡng khả năng dự đoán những gì sẽ xảy ra. Sức mạnh tiên đoán có thể thấy trong một số trường hợp như khi con bạn nói rằng là có bà ngoại sẽ gọi điện, và sau đó bà gọi thật. Nói với con bạn rằng những gì con đang cố gắng đoán trước trong tương lai sẽ được nhìn thấy qua đôi mắt đặc biệt thần thông của mình.

- Đoán thời tiết: Yêu cầu con của bạn dự đoán thời tiết của ngày hôm sau.

- Đoán Thẻ: Yêu cầu con của bạn dự đoán thứ tự của năm thẻ vào ngày hôm sau và ghi lại nó. Ngày hôm sau, tráo các thẻ và xếp hàng năm thẻ úp mặt xuống. Mở thẻ và xem nếu nó có đúng với những gì con đã viết không.

2.4.5 Nghe, ném, ngửi, sờ, dấu hiệu:

<http://www.notimeforflashcards.com/2012/10/21-five-senses-activities-for-kids.html>

2.4.6 Luyện mắt

- Luyện mắt, 1 phút: Đào tạo mắt giúp trẻ em cải thiện việc học nhanh. Điều này cũng sẽ xảy ra một cách tự nhiên khi chức năng mắt của họ được cải thiện và vùng nhìn thấy của mắt lớn hơn. Eye-Training.ppt
 - Làm một đám mây nhỏ gắn với một chuông
 - Di chuyển nó sang trái, phải, lên, xuống theo chiều ngang hoặc theo chiều dọc. Bạn cũng có thể di chuyển theo hình zíc zag chỉ để cho đôi mắt của trẻ di chuyển xung quanh. Điều này sẽ cơ mắt của bé được luyện tập
 - Khi con thực hiện xong, bảo con bắt chuồn chuồn hoặc ...
- Flash card, 2 phút.

Tác dụng

- Thẻ flash tốc độ cao kích hoạt não phải.
- Nó phát triển chức năng trí nhớ của trẻ. Trẻ em thường học với chức năng bộ nhớ não trái. Tuy nhiên, khi được cung cấp thông tin với tốc độ cao, bộ nhớ não phải được kích hoạt và phát triển.
- Nó giúp phát triển sự kết nối giữa bên trái và não phải. Trong một buổi học thẻ FC, hình ảnh được hiển thị và âm thanh về từ đó được nói cùng một lúc. Điều này giúp kết nối giữa hai bộ não vì những hình ảnh và tưởng tượng được xử lý bởi não phải, trong khi ngôn ngữ được xử lý bởi não trái. Thẻ FC sẽ phát triển cả hai quá trình.
- Nó kích hoạt não trái và dạy ngôn ngữ con.

Thao tác

- Tráo ít hơn 1 giây cho mỗi thẻ và tráo nhanh nhất có thể.
- Tráo nhiều thẻ nhất có thể trong mỗi lần tráo (2-3 lần một ngày). Bắt đầu với 100 trong tháng đầu tiên tới khoảng 250 và dần dần đến 1000.
- Thẻ mang càng nhiều nội dung càng tốt.
- Không lặp lại một bộ nào hai lần tại một thời điểm. (không lặp lại)
- Cách tráo: tráo thẻ từ sau ra trước. Đặt thẻ cao hơn so với tầm mắt của con bạn. Có tiêu đề cho mỗi bộ.
- Lưu ý: trẻ em 2-3 tuổi thường năng động hơn. Nếu con của bạn không thể ngồi từ đầu đến cuối tất cả các thẻ trong một lần, bạn có thể chia chúng thành 2 bộ và tráo riêng biệt sau khoảng nghỉ ngắn ngủi.

Các chủ đề

- Hình ảnh về từng chủ đề chuyên đề, ví dụ các loại hoa
- Các khái niệm cơ bản một đứa trẻ nên học
 - • Màu sắc
 - • Hình dạng
 - • Kích thước
 - • Số

- • Khối lượng
 - • Không gian
 - • Thứ tự
 - • So sánh
 - • Thời gian
 - • Tiền
 - Lưu ý: Các học liệu tùy theo độ tuổi và mức độ phát triển của con quý vị.
- Thẻ chấm / Dot cards

Tác dụng

- Chương trình thẻ chấm không chỉ trang bị cho con em mình khả năng tính toán mà nó còn giúp não của con quý vị hoạt động nhau đi bằng cách kích hoạt não phải. Đồng thời, nó sẽ giúp phát triển khả năng chụp hình của não phải, khả năng ESP, khả năng ghi nhớ, khả năng sáng tạo và khả năng đưa ra ý tưởng nhanh chóng. Tất cả chỉ mất một hoặc hai phút mỗi ngày.
- Chấm là khả năng tính toán của não phải mà tất cả trẻ em đều được trang bị từ khi mới sinh. Khi con của bạn có thể chạm vào khả năng tính toán tự nhiên này, toán học sẽ trở nên dễ dàng.

Hướng dẫn thực hiện

- Nếu con của bạn không nhìn vào các dấu chấm, hãy xem lại bài học của bạn. Bạn đã bao giờ bắt con bạn nhìn vào các dấu chấm? Bạn có lặp lại các thẻ giống nhau không? Hãy nhớ rằng sự lặp lại làm cho con bạn chán. Nếu con của bạn bắt đầu đổi hướng đôi mắt của mình, con bạn gửi một tín hiệu rằng con đã hiểu được và bạn có thể chuyển sang giai đoạn tiếp theo. Nếu cô ấy vẫn không nhìn vào các dấu chấm, hãy nghỉ ngơi trong một vài tháng.
- Phương pháp chấm không phải nhằm mục đích ghi nhớ, vì vậy có thể có những khoảng dừng ở giữa. Sau khi nghỉ ngơi, con của bạn sẽ bắt đầu nhìn vào các dấu chấm lần nữa. Một trẻ sơ sinh có thể học trong vòng một giây. Con dường như không tìm được nhưng tất cả chỉ mất 1 giây để con học được. Heguru: cho trẻ xem thẻ chậm với nhiều thông tin bổ sung / tráo nhanh). Shichida: ảnh trước, chữ sau.

Ghi chú

- Theo thứ tự rồi mới đảo vị trí hay đảo vị trí ngay từ đầu? Shichida tin rằng não phải ghi lại một số lượng lớn các thông tin trong nháy mắt mà không liên quan đến cách các thông tin đó được sắp xếp theo trật tự nào.

- Hình ảnh toán học? Hình ảnh trên thẻ có thể bao gồm không chỉ chấm mà còn có thể một loạt các hình ảnh. Điều này giúp duy trì sự chú ý của con bạn và khiến con bạn hứng thú.

- Không chỉ có màu đỏ? Màu đỏ không phải là màu duy nhất thích hợp để sử dụng với trẻ nhỏ. Bất kỳ màu sắc nào tương phản mạnh với màu nền đều ok (nền thường là màu trắng)

- Khả năng ghi nhớ khổng lồ và tính toán trực quan của não phải? Shichida nhận ra các chức năng của não phải là yếu tố quan trọng.

- Tốc độ nhanh giúp tăng thông tin? Phương pháp Shichida kích hoạt não phải bằng cách trao thẻ với tốc độ 0,5 giây cho mỗi thẻ.

2.4.7 Trò chơi ghi nhớ / Memory Play

Bộ nhớ não trái ghi lại thông tin một cách có tổ chức và cố gắng để kết nối thông tin mới với thông tin đã được lưu. Bộ nhớ não phải có khả năng hấp thụ toàn bộ và ghi nhớ thông tin ở tốc độ cao.

– Linking Memory: Liên kết bộ nhớ là một chương trình bộ nhớ giúp tăng cường chức năng bộ nhớ chụp ảnh của não phải.

- • Đọc câu chuyện và chỉ cho bé hình ảnh tương ứng.

- • Yêu cầu con bạn kể lại câu chuyện cho bạn. Cuối cùng, con của bạn sẽ chỉ muốn nói với bạn các đối tượng trong câu chuyện, điều đó cũng tốt.

- • Nếu con cần bạn giúp nhớ lại những hình ảnh, cho con một chút thời gian và sau đó giúp con. Hãy nhớ rằng hoạt động này không nên căng thẳng. Việc giúp con không cản trở khả năng ghi nhớ trong tương lai. Bộ nhớ của con bạn sẽ được cải thiện với sự lặp lại.

- • Lặp lại bài tập một lần nữa và dừng lại. Ý tưởng dừng lại sớm là để các bài tập còn thú vị và hấp dẫn.

- • Bắt đầu với 10 thẻ. Khi con bạn có thể nhớ 10 thẻ này, thêm 10 thẻ khác. Thực hành bài tập này hàng ngày và xem con cần bao lâu để nhớ hết chuỗi này.

- • Đối với trẻ dưới 1 tuổi, chỉ cần sử dụng 3-5 hình ảnh và làm mẫu cho con thôi

– Nhớ số bằng hình ảnh: tạo ra 1 danh sách tương ứng số và ảnh. Cho ví dụ sau đây là danh sách chót đơn giản mà là dựa trên Rhyme: ví dụ như:

- 1. con thỏ
- 2. giày
- 3. cây
- 4. cửa
- 5. tổ ong
- 6. gậy

- 7. trời
- 8. trứng
- 9. dòng
- 10. gà

Sau khi ghi nhớ ở trên, nếu bạn cần nhớ một số lượng lớn, ví dụ như 35821, bạn có thể sử dụng sự sáng tạo của riêng bạn để sáng tác một cái gì đó như sau: cây-tổ-trứng-giày-bun ??? Hải bổ sung: biến nó thành một câu có nghĩa nhưng kỳ cục, sau đó tưởng tượng trong đầu hình ảnh câu đó.

Một cách khác để sử dụng cách này là để ghi nhớ một danh sách các đối tượng. Ví dụ bạn cần phải nhớ danh sách các mặt hàng như sau: cáo, đồi, táo, đường, ánh nắng mặt trời. Bạn có thể tạo nên câu chuyện như con cáo đang ăn một cái bánh, mặc một chiếc giày và chạy trên đồi, để tìm một cây táo, nhưng chỉ nhìn thấy một cánh cửa với đường và một tổ ong dưới ánh mặt trời.

– Nhớ hình ảnh:

- Chuẩn bị 2 ảnh giống nhau. Trong bức ảnh thứ hai, thực hiện một số thay đổi nhỏ (màu sắc hoặc hình dạng).
- Ví dụ, nếu hình ảnh bao gồm 10 quả bóng, trong hình ảnh thứ hai hãy thay đổi màu của 2 khí cầu.
- Hiện cả hai thẻ / hình ảnh cho con và yêu cầu con chỉ ra sự khác biệt.
- Một khi con của bạn đã làm tốt và có thể nhận ra sự khác biệt. Lấy 1 thẻ và tráo 3 lần một ngày. Vào cuối ngày, cho con xem cả hai thẻ và yêu cầu con chỉ thẻ mà bạn đã cho xem. ??

– Trí nhớ vị trí:

- Vẽ 9 ô như hình dưới đây. Nếu có thể, chuẩn bị 2 bộ: 1 cho bạn và 1 cho con mình.
- Chuẩn bị vài hình ảnh của các loại trái cây, phương tiện giao thông, động vật cùng kích thước hoặc nhỏ hơn so với ô.
- Đặt 3 hình ảnh vào các ô.
- Sau vài giây, bỏ các hình ra đưa cho con của bạn và yêu cầu con của bạn đặt chúng vào trong lưới của con, cùng một vị trí.
- Bạn có thể tăng hình ảnh tùy khả năng của con

– Ghi nhớ màu (của Heguru, không phải Mandala): Lấy một hình ngôi sao 6 cánh có nhiều màu sắc (mandala - tượng trưng cho vũ trụ) cho con xem

trong 3 giây, sau đó cho con của bạn cầm một ngôi sao trắng giống thế và yêu cầu con chỉ ra cánh nào màu nào.

2.5 Theo phương pháp Montessori

Theo nghiên cứu sơ qua các cuốn sách tiếng Việt đã xuất bản thì Montessori chú trọng phát triển ngôn ngữ bằng nghe, nói, gắn với trải nghiệm, ngôn ngữ thị giác chỉ dạy về chữ cái (phonics) bằng các thẻ hình gắn với thẻ chữ, chữ cái cần dạy thì có màu đỏ còn chữ cái khác thì màu đen. Montessori chủ trước chỉ dạy chữ cái để làm bước đệm cho vào học lớp 1.

2.6 Kinh nghiệm dạy con của Karl Witte cha (Tổng kết từ cuốn Thiên tài và sự giáo dục từ sớm)

Phát triển ngôn ngữ theo phương pháp của Karl Witte

2.6.1 Học thuộc và nhớ từ vựng

Witte cha bắt đầu dạy ngôn ngữ cho con ngay từ khi Witte biết cảm nhận sự vật. Đầu tiên, ông dạy Witte làm quen với các danh từ thông qua các hành động miêu tả. Ví dụ, ông đưa một ngón tay dứ dứ trước mặt trẻ, khi trẻ nhìn thấy sẽ nắm lấy. Đầu tiên, trẻ có thể chưa phát hiện ra và chưa nắm được, nhưng sau vài lần sẽ thành công. Khi nắm được rồi, trẻ sẽ rất vui mừng và lúc đó là bắt đầu phát âm từ “ngón tay, ngón tay” lặp đi lặp lại nhiều lần cho trẻ nghe. Sau đó Witte được dạy cách nhận biết các đồ vật trên bàn ăn, các bộ phận của cơ thể, v...v... Sau danh từ là đến động từ, tính từ.

Phương pháp của Witte cha là kể những câu chuyện liên quan đến sự vật muốn dạy và kèm thêm vào đó những từ mới có liên quan, đồng thời giải thích ý nghĩa của chúng. Đầu tiên là những từ đơn giản rồi khó dần lên. Cứ thế mỗi ngày một chút, ông cho con nghe và bắt nhớ từng thứ một. Nhưng không phải chỉ nói cho trẻ nghe một lần, mà ta phải kể lặp đi lặp lại nhiều lần mới hiệu quả.

Ông không dạy những ngôn ngữ trẻ con, tiếng địa phương, hay âm điệu theo kiểu truyền thống. Ông cho rằng dạy trẻ những từ mô phỏng tiếng kêu của một số động vật nuôi trong nhà như gâu gâu, meo meo, cạp cạp ... thì chẳng ích gì, dù chúng rất dễ phát âm vì làm lãng phí thời gian của trẻ. Sau 2 tuổi trẻ sẽ

không dùng những từ này. Thay vào đó, ông dạy luôn cách phát âm từ “con chó”, “con mèo” thật chuẩn. Ông cố gắng phát âm thật chậm và chính xác (bằng tiếng Đức) rồi lặp đi lặp lại nhiều lần để Witte nghe và bắt chước. Khi Witte phát âm đúng, ngay lập tức ông khen: “Giỏi lắm, giỏi lắm!”. Nếu chưa đúng, ông nói với vợ mình: “Mẹ nó xem con đang nói gì này”. Sau đó, ông khéo léo cùng vợ sửa những lỗi phát âm cho con. Nhờ đó ngay từ lúc nhỏ Witte đã cố gắng bắt chước cha, mẹ và phát âm chuẩn.

Cha Witte không dừng lại ở việc dạy từ ngữ và cách nói đơn giản, mà ông tiếp tục dạy con các từ phức và cách sử dụng chúng. Để dạy được chính xác, ông và cả vợ đều phải dùng những từ thật chuẩn, phát âm thật chuẩn, đồng thời dùng cách diễn đạt chính xác, mạch lạc, trong sáng. Điều này đã giúp cho Witte không chỉ nói đúng, mà sau này còn đọc và hiểu được nhanh chóng những điều viết trong sách.

Cha Witte cũng dặn vợ và mọi người trong nhà không được sử dụng tiếng địa phương và các ngôn ngữ khác. Ngôn ngữ duy nhất mà ông bắt Witte phải học và phát âm chính xác lúc đầu là ngôn ngữ mẹ đẻ (tiếng Đức).

2.6.2 Dạy đọc

Cha Witte bắt đầu dạy con đọc từ lúc 5 tuổi. Ông luôn tạo hứng thú cho con, sau đó mới bắt đầu dạy. Đối với việc đọc sách, đầu tiên ông mua tranh và sách bằng tranh dành cho trẻ em, sau đó nghĩ ra những điều thú vị để nói với con nhằm kích thích trí tò mò của con, đại loại như: “Con không biết chữ thì làm sao mà hiểu được cuốn sách này?”, hay “Có rất nhiều câu chuyện hay, thú vị về bức tranh này” ... Thế là Witte bắt đầu muốn tập đọc chữ và Witte cha bắt đầu dạy.

Trước tiên, ông đi Leipzig mua mỗi loại mười bộ những con chữ được in ... bao gồm chữ cái tiếng Đức, La-tinh và chữ số Ả Rập. Tiếp theo, ông dán những chữ đó lên các tấm bảng nhỏ và dùng nó để vừa chơi vừa dạy con, bắt đầu dạy từ nguyên âm, sau đó chơi trò ghép vần. Và mỗi lần ghi nhớ cách đọc của một từ, Witte học luôn từ đó. Dần dần, qua cách ghép vần, vốn từ của Witte

trở nên phong phú và có thể nhanh chóng đọc thành thạo những cuốn sách cha mua về.

2.6.3 Dạy tiếng nước ngoài

Sau khi Witte có thể đọc khá rành tiếng Đức, cha Witte đã dạy con tiếng Pháp. Sau khi học tiếng Pháp, ngôn ngữ tiếp theo mà Witte được cho học là tiếng Ý. Witte chỉ mất sáu tháng để nắm vững ngôn ngữ này. Thế là cha của Witte bắt đầu nghĩ đến việc dạy Witte tiếng La-tinh. Tiếng Pháp và Ý gần gũi với tiếng Đức, vì thế ông dạy con trước, còn tiếng La-tinh là một ngôn ngữ khó, ông nghĩ cần phải có sự chuẩn bị dài hơn.

Trước khi dạy Witte tiếng La-tinh, ông đã kể cho Witte nghe câu chuyện về Aeneas - vì anh hùng ^ thành Troy trong thần thoại Hy Lạp và cả những tác phẩm của nhà thơ La Mã cổ đại Virgil nhằm khơi gợi sự quan tâm của Witte. Khi lên 7 tuổi, có lần Witte được cha đưa đến buổi hòa nhạc ở Nhà hát Leipzig, vào giờ giải lao, Witte nhìn tờ giấy in chương trình và thấy lời của bản opera ghi trong đó, Witte hỏi: “Cha à, chữ trong này không phải tiếng Pháp, tiếng Ý chắc là chữ La-tinh phải không cha?”. “Đúng rồi, con thử đoán xem nghĩa của nó là gì”. Witte suy diễn từ những ngôn ngữ đã học (tiếng Pháp và tiếng Ý) và cũng hiểu được đôi chút, cậu bé nói: “Cha à, chữ La-tinh dễ thế này thì con cũng muốn học”. Khi đó, cha Witte biết rằng đã có thể bắt đầu dạy con tiếng La-tinh và Witte con chỉ mất chín tháng để học ngôn ngữ này. Tiếp đó, cậu bé học tiếng Anh mất ba tháng, tiếng Hy Lạp mất sáu tháng.

Phương pháp dạy ngoại ngữ của cha Witte cũng có một điểm đáng chú ý là ông chủ trương “nghe quen rồi sẽ nhớ” và không đặt nặng vấn đề dạy ngữ pháp khi còn nhỏ. Chỉ vẫn là một câu chuyện nhưng ông luôn cho con nghe nhiều lần bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau, chẳng hạn ông kể truyện ngụ ngôn của Aesop cho Witte nghe không chỉ bằng tiếng Đức mà còn bằng tiếng Pháp, Ý và tiếng La-tinh. Phương pháp lặp đi lặp lại này đã thực sự hiệu quả.

Tham khảo cuốn “Thiên tài và sự giáo dục từ sớm”